

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo: TIẾNG ANH

Mã ngành, nghề: 5220206

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

Thời gian đào tạo: 2 năm (4 học kỳ, 90 tuần)

1. Mục tiêu đào tạo: Trung cấp tiếng Anh

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo Trung cấp ngành Tiếng Anh nhằm đào tạo nhân lực có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp để có thể sử dụng tiếng Anh có hiệu quả trong công việc và trong lĩnh vực truyền thông đáp ứng được yêu cầu của xã hội, của doanh nghiệp và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Học sinh tốt nghiệp ra trường có thể làm việc ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các công ty truyền thông, quảng cáo.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

a. Chuẩn kiến thức:

- Trình bày và áp dụng được kiến thức về bản chất và đặc điểm ngôn ngữ của tiếng Anh và Tiếng Anh ngành truyền thông, kiến thức nền về kinh tế và thương mại và kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội.
- Áp dụng được vốn kiến thức liên quan đến giao tiếp trong lĩnh vực truyền thông và kinh doanh; áp dụng được kiến thức về tin học văn phòng và sự hiểu biết về các kỹ năng mềm cần thiết trong học tập và công việc.

b. Chuẩn kỹ năng:

- Giao tiếp thành thạo bằng Tiếng Anh trong các tình huống công việc truyền thông ;
- Thực hiện được kỹ năng Biên dịch hai chiều (Anh - Việt; Việt – Anh) về lĩnh vực truyền thông và thương mại;
- Có kỹ năng phát biểu, thuyết trình trước công chúng bằng tiếng Anh;
- Phối hợp được 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc và Viết trong Tiếng Anh để thực hiện tốt các công việc trong lĩnh vực quảng cáo, tổ chức sự kiện, truyền thông tiếp thị và tiếp thị mạng internet;
- Vận dụng hiệu quả một số kỹ năng mềm cần thiết trong môi trường học tập vào môi trường làm việc đa văn hóa;
- Xây dựng được kế hoạch làm việc và phối hợp công việc một cách hiệu quả.
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản;
- Ứng dụng được công nghệ thông tin căn bản trong công việc.

c. Tác phong, thái độ nghề nghiệp:

Người học có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc; có đạo đức, có sức khỏe, có lương tâm nghề nghiệp, có kỷ luật, tác phong công nghiệp, có khả năng thực hiện các công việc liên quan đến tiếng Anh trong lĩnh vực truyền thông.

d. Đạo đức, lối sống và trách nhiệm công dân:

Nắm rõ vị trí vai trò của người công dân trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Có trách nhiệm cá nhân về công tác quản lý thông tin nơi công sở. Có ý thức bảo vệ của công, bảo vệ môi trường và tài sản của đơn vị, ý thức về trách nhiệm cộng đồng.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh sẽ giúp sinh viên có thể tự tin làm điều phối viên hoặc chuyên viên tại các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các văn phòng đại diện hoặc các công ty đa quốc gia về truyền thông. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm ở một số vị trí cụ thể như sau:

- Chuyên viên biên dịch Tiếng Anh tiếp thị, quảng cáo, tổ chức sự kiện;
- Chuyên viên xuất nhập khẩu;
- Chuyên viên marketing;
- Nhân viên hành chính văn phòng có sử dụng tiếng Anh;
- Chuyên viên học vụ và tuyển sinh trong cơ sở đào tạo tiếng Anh;

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 21.
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1125 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 870 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 278 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 808 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung					
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1

MH03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3	45	21	21	3
MH05	Tin học	2	45	15	29	1
MH06	Ngoại ngữ (Tiếng Trung Quốc)	3	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	13	330	85	233	12
MĐ07	Ngữ pháp căn bản	3	45	35	8	2
MĐ08	Nghe - nói 1	2	45	30	13	2
MĐ09	Nghe - nói 2	2	60	5	53	2
MĐ10	Nghe - nói 3	2	60	5	53	2
MĐ11	Đọc - viết 1	2	60	4	54	2
MĐ12	Đọc - viết 2	2	60	4	54	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	18	480	94	374	12
MĐ13	Tiếng Anh thư tín thương mại (English for Commercial Correspondence)	2	30	26	2	2
MĐ14	Phát âm tiếng Anh (Pronunciation in English)	2	30	26	2	2
MĐ15	Kỹ năng thuyết trình tiếng Anh (Presentations in English)	1	30	2	24	4
MĐ16	Ngữ âm tiếng Anh	2	60	30	28	2
MĐ17	Phiên dịch 1 (Interpretation 1)	2	60	5	53	2
MĐ18	Phiên dịch 2 (Interpretation 2)	3	90	5	83	2
MĐ19	Thực tập tốt nghiệp (Internship)	6	180		180	
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	2	60	5	53	2
MĐ20	Tiếng Anh cho tổ chức sự kiện (English for event Management)	2	60	5	53	2
MĐ21	Tiếng Anh quảng cáo (English for Advertising)	2	60	5	52	3
Tổng cộng		45	1125	278	808	39

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

- Môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Môn học pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học tiếng anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Học sinh học hoàn thành chương trình môn học, mô đun và có đầy đủ các điều kiện theo quy định thì được dự kiểm tra hết môn học, mô đun.

- Thời gian, hình thức, nội dung và số lần kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo và trong quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp của Trường.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Học sinh phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp theo từng ngành, nghề và tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo của Trường.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của học sinh để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho học sinh hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Trường.

4.5. Các chú ý khác (nếu có):